

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:43/2018/HSST

Ngày 12/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quyết T.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Sìn Văn Thanh – Cán bộ UBND xã
Bản Qua, huyện Bát Sát, tỉnh Lào Cai.

Ông: Nguyễn Xuân Lập – Cán bộ hưu trí.

Bà: Nguyễn Thị Kim – Giáo viên nghỉ hưu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương - Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông:
Vũ Văn Thêm - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở
phiên tòa công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/HSST ngày
10/9/2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Thào T** - Tên gọi khác: Không – Giới tính: Nam.

- Sinh ngày 04/9/2000 tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Na Lốc 1, xã Bản Lầu, huyện Mường
Khương, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo:
Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Tiền án: Không; tiền
sự: Không; Bố đẻ: Thào Páo H, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Ma Mỹ, sinh năm
1960. Hiện ở thôn Na Lốc 1, xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào
Cai; Gia đình bị cáo có 7 anh chị em, bị cáo là con thứ 7 trong gia đình; Bị can
chưa có vợ, con; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/8/2018 hiện đang bị tạm
giam tại trại tạm giam tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Bà Phạm Thị Th - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà
nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo và là Người có quyền lợi,
nghĩa vụ liên quan:**

Ông: Thào Páo H – Trú tại: thôn Na Lốc 2, xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. (có mặt)

*** Người bị hại:**

Chị: Sùng Thị D – Sinh ngày 01/01/ 2001; trú tại: thôn Sấn Sín Pao xã Sín Chéng, huyện Si Ma Cai tỉnh Lào Cai (có mặt)

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

Ông: Sùng A C – Trú tại: thôn Sấn Sín Pao, xã Sín Chéng, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai (có mặt)

*** Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người bị hại:**

Bà Nguyễn Thị Thu H - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. (có mặt).

***Người phiên dịch tiếng Mông:**

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Thào T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đầu tháng 10/2016, thông qua mạng xã hội Facebook Thào T đã làm quen và xin số điện thoại của Sùng Thị D. Sau đó T rủ bạn là Hoàng Vư đến xã Mản Thẩn, huyện Si Ma Cai gặp Hoàng Seo Vư, rồi cả ba đến nhà Sùng Thị D chơi làm quen, những ngày sau đó T hay gọi điện thoại, nhắn tin nói chuyện với D. Khoảng 20 giờ ngày 15/10/2016, T rủ Hoàng Vư sang thôn Sấn Sín Pao rồi hẹn D ra khu vực chợ Sín Chéng nói chuyện. Gặp nhau T rủ D về nhà chơi, D đồng ý. T dùng xe mô tô chở D đi từ huyện Si Ma Cai về huyện Mường Khương còn Hoàng Vư sau đó mượn xe máy của bạn đi phía sau. Khi T chở D đi đến khu vực cầu Si Ma Cai thì Hoàng Vư gọi điện thoại cho T nói “ có muốn lấy tiền không?” T hỏi Hoàng Vư “Lấy tiền ở đâu?” Hoàng Vư nói “Đưa cô gái đó sang Trung Quốc bán, nếu bán được thì sẽ chia đôi tiền” T nói “sợ bị phát hiện” Hoàng Vư nói “Đi cùng Vư thì không sợ và bảo T lấy điện thoại để bạn gái không liên hệ được với người khác”. T đồng ý và mượn điện thoại của D rồi cất vào túi quần và tiếp tục chở D đi về huyện Mường Khương. Khi đến khu vực Tả Gia Khâu, huyện Mường Khương, T gọi điện thoại cho Hoàng Vư nói không muốn đưa D đi bán vì sợ, Hoàng Vư nói nếu T sợ thì để Hoàng Vư chở người đưa đi bán. Sau đó T dùng xe lại đợi Hoàng Vư tới để Hoàng Vư điều khiển xe chở D còn T điều khiển xe đi phía sau. Đến khu vực biên giới gần Mốc 117 thuộc thôn Sấn Pản xã Nậm Chảy huyện Mường Khương thì gặp 03 người Trung Quốc đi 01 xe ô tô đang đứng đợi, Hoàng Vư nói chuyện với 03 người Trung Quốc sau đó bảo Thào T đi về trước còn Hoàng Vư sẽ đưa D đi vào nội địa Trung Quốc cùng 03 người Trung Quốc trên. Đến sáng ngày

hôm sau Hoàng Vư giao D cho các đối tượng người Trung Quốc rồi về Việt Nam gặp và đưa cho T 6000 CNY nói là tiền bán người bạn gái của T hôm trước và dặn không được nói cho ai biết sự việc trên. Ngay sau đó T rủ Lý Seo Sinh , ra Lào Cai đổi được 22.000.000 đồng, T cho Sinh 2.000.000 đồng và không nói cho Sinh biết về nguồn gốc số tiền trên, còn lại 20.000.000 đồng T đã chi tiêu cá nhân hết.

Đối với Sùng Thị D sau đó tiếp tục bị các đối tượng người Trung Quốc bán cho người khác mua về làm vợ. Đến tháng 7/2017, D bỏ trốn đến đồn công an Trung Quốc trình báo sau đó được trao trả về Việt Nam và tố cáo hành vi của Thào T.

Cáo trạng số 31/VKST-P2 ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Thào T về tội "Mua bán trẻ em" theo Điểm e Khoản 2 Điều 120 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm e Khoản 2 Điều 120 Bộ luật hình sự năm 1999. Điều 90, 91, khoản 1 Điều 101, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Thào Thào T từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Lai truy tố bị cáo Thào T về tội “ Mua bán trẻ em”. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc, hiểu biết pháp luật hạn chế, bị cáo phạm tội trong thời gian chưa đủ tuổi thành niên, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thật thà khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, mong muốn pháp luật khoan hồng. Đề nghị áp dụng điểm e khoản 2 Điều 120 Bộ luật hình sự 1999. Điều 90, 91, khoản 1 Điều 101, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Thào T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh, điều luật mà Viện Kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Thào T đúng quy định của pháp luật .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Thào T thông qua mạng Facebook đã quen biết với Sùng Thị D, sau đó đã lừa và bán D sáng Trung quốc để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Với hành vi phạm tội như trên, Bản cáo trạng số 31/CT-VKST-P2 ngày 07/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Thào T phạm tội "Mua bán trẻ em" theo Điểm e Khoản 2 Điều 120 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về căn cứ quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến danh dự, nhân phẩm và quyền của con người được pháp luật bảo vệ, đặc biệt là đối với trẻ em, coi con người như hàng hóa để trao đổi mua bán, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xét xử bị cáo nghiêm khắc trước pháp luật, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy, Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ tuổi thành niên (16 tuổi 01 tháng 11 ngày), Sau khi phạm tội đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo được xem xét trách nhiệm hình sự theo quy định đối với người chưa thành niên phạm tội tại các Điều Điều 90, 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, Xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định của Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Đối với một số đối tượng khác như: Trong vụ án này, Thào T khai nhận còn có đối tượng Hoàng Vư là người cùng bị cáo lừa đưa bị hại sang Trung Quốc bán. Quá trình điều tra, xác minh ngoài lời của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh Hoàng Vư cùng tham gia trong vụ án. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách ra khi nào xác minh làm rõ được sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật. Xét thấy là phù hợp. Đối với đối tượng Lý Seo Sinh và Hoàng Seo Vư, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lào Cai đã tiến hành xác

minh xác định Sinh và Vư không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có điều kiện về kinh tế nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận trong quá trình điều tra người đại diện hợp pháp cho bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 30.000.000 đồng và tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp cho người bị hại và người bị hại cũng như người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu về bồi thường dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 22.000.000 đồng bị cáo có được do phạm tội mà có, đến nay đã chi tiêu cá nhân hết nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lý trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Thào T (tên gọi khác: không) phạm tội “*Mua bán trẻ em*”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 120 Bộ luật hình sự 1999. Điều 90, 91, khoản 1 Điều 101, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Thào T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 01/8/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận người đại diện hợp pháp cho bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

3. Về tịch thu tiền trực tiếp liên quan đến phạm tội:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: điểm b, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Truy thu: 22.000.000 đồng (*hai mươi hai triệu đồng*) của bị cáo Thào T để sung quỹ nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Cơ quan Thi hành án ra quyết định thi hành án mà các bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền truy thu, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí:

Các bị cáo Thào T phải chịu 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người bào chữa, Người bị hại; người đại diện hợp pháp và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự.

Các hội thẩm nhân dân

Sìn Văn Thanh

Nguyễn Xuân Lập

Nguyễn Thị Kim

Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lương

Trương Quyết T

Nơi nhận:

- TANDCC 02;
- VKSND tỉnh 02;
- Công an tỉnh Lào Cai 01;
- Trại tạm giam 01; Bị cáo 01;
- NBH 03; ĐDBH 03;
- THA 03; Sở tư pháp 01;
- Lưu HS 01.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lương

